TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2024/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 08 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2024/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: ông Phan Đức A, sinh năm: 1961. Nơi thường trú: số nhà C, đường Y, phường b, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi tạm trú: Công ty TNHH Th, thôn Ngh, xã H, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: bà Bùi Thị H2, sinh năm 1972. Nơi thường trú: bản X, xã K, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; nơi tạm trú: Khu tập thể Công ty X, tổ 5, phường T, thành phố T1, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 148; Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Phan Đức A và bà Bùi Thị H2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

Ông Phan Đức A và bà Bùi Thị H2 thống nhất có 01 con chung là cháu Phan Minh S, sinh ngày 02/6/2009. Giao cháu Phan Minh S cho bà Bùi Thị H2 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông Phan Đức A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng, kể từ tháng 11 năm 2024 cho đến khi cháu Phan Minh S đủ 18 tuổi.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về chia tài sản chung: ông Phan Đức A và bà Bùi Thị H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Phan Đức A phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000461 ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Ông Phan Đức A đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP.Tam Điệp;
- UBND phường 10, TP.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Quách Thành Trung